

Số 1822/CV-BVĐKT
V/v mời chào giá mua sắm Hệ thống
PT nội soi ổ bụng 4K-3D-ICG

Thanh Hóa, ngày 27 tháng 10 năm 2022

Kính gửi: Các Đơn vị, Nhà cung cấp;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đang có nhu cầu mua sắm Hệ thống PT nội soi ổ bụng 4K-3D-ICG (chi tiết như phụ lục đính kèm).

Để có cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa kính mời các đơn vị kinh doanh, các nhà cung cấp quan tâm, có khả năng thực hiện cung cấp các dịch vụ nêu trên gửi các tài liệu liên quan gồm nội dung sau:

1. Đăng ký kinh doanh, Hồ sơ năng lực, tài liệu chứng minh đủ điều kiện để kinh doanh trang thiết bị y tế theo Nghị định số 98/2021/NĐ-CP; Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/8/2022 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

2. Báo giá ghi đầy đủ các thông tin: Tên hàng hóa; Model; Hãng sản xuất/nước sản xuất; Hãng/nước chủ sở hữu; Năm sản xuất; Đơn giá; Điều kiện bảo hành; Catalog, cấu hình tính năng kỹ thuật, phân nhóm theo thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020; Kê khai giá công bố trên cổng <https://kekhaigiattbyt.moh.gov.vn/cong-khai-gia> của Bộ Y tế (kèm hình ảnh chụp màn hình để chứng minh). Trong chào giá ghi đầy đủ rõ ràng họ tên, địa chỉ, ký tên đóng dấu khi nộp bản chào giá; Trong bản chào giá phải ghi rõ thời gian thực hiện hợp đồng và hiệu lực của báo giá.

3. Giấy ủy quyền của chủ sở hữu trang thiết bị y tế; Giấy xác nhận đủ điều kiện bảo hành; Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485.

4. Hợp đồng tương tự cung cấp Hệ thống PT nội soi ổ bụng 4K-3D-ICG ở các đơn vị đã ký trong thời gian 12 tháng gần đây (nếu có).

Thời gian nộp chào giá: trong vòng 07 ngày kể từ ngày phát hành thư chào giá đăng trên Website của Bệnh viện.

ĐT: 02373950337- 0989128343.

Nơi nhận: Phòng Vật tư Thiết bị Y tế - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa,
Địa chỉ: 181 Hải Thượng Lãn Ông – Phường Đông Vệ - Thành Phố Thanh Hóa.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị. / *Thuanh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Bv (để đăng tải);
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT.



Hoàng Hữu Trường



(Đính kèm Công văn số 1822/CV-BVĐKT ngày 27 tháng 10 năm 2022)

Các thông tin cơ bản trong bản chào giá:

S T T	Tên hàng hóa	Model	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Hãng / nước chủ sở hữu	Đơn vị tính	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)	Phân nhóm theo thông tư 14	Bảng kê khai giá	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1															
2															
3															
Tổng cộng															

***. Ghi chú:**

- Cột (14): Gửi kèm tài liệu chứng minh.
- Cột (15): Đính kèm ảnh chụp màn hình để chứng minh (có đóng dấu treo của Công ty).


PHU LỘC
BỆNH VIỆN
DANH MỤC HÀNG HÓA
TỈNH
HỒ CHÍ MINH

(Đính kèm Công văn số 1822/CV-BVĐKT ngày 27 tháng 10 năm 2022)

TT	Mô tả hàng hóa	Số lượng	Đơn vị tính	Ghi chú
I	Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng 4K-3D-ICG Bao gồm:	01	HT	
A	Máy chính			
1	<p>Bộ xử lý trung tâm 4K IMAGE1 S CONNECT II, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 01 Máy chính - 01 bộ phụ kiện tiêu chuẩn <p>Tính năng kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế dạng mô-đun, có thể kết hợp các công nghệ nội soi ống cứng, ống mềm, huỳnh quang và nội soi 3D vào trong một hệ thống. - Có 3 công nghệ quan sát cải tiến giúp phân biệt tổ chức mô như: Chiếu sáng đồng nhất (CLARA), tăng cường độ tương phản (CHROMA), đảo nghịch màu (SPECTRA). - Có khả năng nâng cấp phần mềm - Có thể kết nối cùng lúc tới 3 mô-đun kết nối đầu camera khác nhau - Hiện thị hình ảnh song song của hình ảnh các chế độ công nghệ quan sát bên cạnh hình ảnh ánh sáng trắng - Chế độ hiện thị hình trong hình (picture in picture) cùng một lúc từ hai mô-đun camera khác nhau với 5 kích thước hiện thị khác nhau - Tích hợp cáp kết nối thông minh để điều khiển các thiết bị khác trong phòng mổ và hiện thị thông tin các thiết bị kết nối - Chụp ảnh và ghi video ở định dạng 4K - Chức năng ghi dữ liệu có thể được điều khiển thông qua bàn đạp chân - Có khả năng tự động điều chỉnh cường độ sáng của nguồn sáng thông qua kết nối - Phóng đại điện tử 2x, có thể điều chỉnh 5 mức - Có khả năng xoay hình ảnh 180 độ - Có khả năng lật ảnh theo chiều ngang và chiều dọc - Có khả năng lưu trữ 20 cài đặt - Có khả năng lưu trữ 50 dữ liệu bệnh nhân - Có khả năng tùy chỉnh giao diện và trạng thái cài đặt - Độ phân giải cao nhất: 3840 – 2160 pixel - 4 cổng USB (2 cổng phía trước, 2 cổng phía sau) - Cổng tín hiệu ra: cổng Display 1.2; cổng DVI-D; cổng 12G-SDI 	01	Chiếc	
2	<p>Bộ liên kết đầu camera 4K IMAGE1 S 4U-LINK:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liên kết camera nội soi với bộ xử lý trung tâm IMAGE1 S CONNECT hoặc IMAGE1 S CONNECT II - Tương thích với camera 4K - Tiêu chuẩn kháng nước IPX0, cho phép lau khử khuẩn bề 	01	Chiếc	

	mặt - Bảo vệ chống sốc tim CF-Defib			
3	<p>Đầu camera 4K có tính năng chẩn đoán ảnh huỳnh quang ICG IMAGE1 S 4U RUBINA</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu camera Image 1 S 4U Rubina sử dụng cho các ứng dụng huỳnh quang, phù hợp với ánh sáng trắng và cả các ứng dụng với ánh sáng cận hồng ngoại (NIR) - Đầu camera Image1 S 4U Rubina có thể sử dụng với cả hai tần số 50Hz và 60Hz - Hiện thị hình ảnh kỹ thuật số định dạng 16: 9 với độ phân giải 3840 x 2160 pixel, quét dòng liên tục - Có 3 chế độ quan sát khi sử dụng ánh sáng cận hồng ngoại: <ul style="list-style-type: none"> + Ảnh chồng ảnh (Overlay) + Tương phản màu (Monochromatic) + Bản đồ hấp thụ màu (Intensity Map) - Sử dụng cảm biến ảnh 4K, 2 chip CMOS 1/ 2.5" - Tiêu cự 19mm - Phóng đại kỹ thuật số 3x - Hai nút bấm trên camera có thể tự do gán chương trình. - Đầu camera có thể ngâm hoặc tiệt trùng bằng khí gas, plasma - Tích hợp đầu nối để kết nối với ống soi và dụng cụ - Tích hợp vòng chỉnh nét trên đầu camera - Trọng lượng: 260g 	01	Chiếc	
4	<p>Ống kính soi HOPKINS, hướng nhìn 30 độ, đường kính 10 mm, chiều dài làm việc 31 cm, có thể tiệt trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước, dùng cho ứng dụng ICG, sử dụng thấu kính hình gậy, thị kính có bọc sa-phia chống xước</p>	01	Chiếc	
5	<p>Hộp tiệt trùng và bảo quản ống soi, dùng cho 01 ống soi cứng, có gá để lắp adaptor dẫn sáng, đệm giữ ống soi bằng silicone, có nắp đậy. Kích thước: 430 x 65 x 52 mm</p>	01	Chiếc	
6	<p>Đầu camera tích hợp ống soi 4K 3D có tính năng chẩn đoán ảnh huỳnh quang ICG TIPCAM1 S RUBINA</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dễ dàng chuyển đổi giữa chế độ hình ảnh 2D và 3D bằng nút bấm trên đầu camera với độ phân giải 4K - Hiện thị ảnh không đường viền toàn màn hình với tỷ lệ khung hình 16:9 - Tự động chuyển đổi hình ảnh 3D sang 2D khi vượt quá góc quay được cài đặt sẵn. Góc quay đầu camera được cài đặt trong khoảng từ ± 30 độ tới ± 60 độ. - Sử dụng nút bấm trên đầu camera để xoay ảnh 180 độ - Sử dụng cho ứng dụng phẫu thuật với ánh sáng cận hồng ngoại (NIR) với chất nhuộm màu ICG ở cả hai chế độ ảnh 2D và 3D - Có 3 chế độ quan sát khi sử dụng ánh sáng cận hồng ngoại: <ul style="list-style-type: none"> + Ảnh chồng ảnh (Overlay) + Tương phản màu (Monochromatic) + Bản đồ hấp thụ màu (Intensity Map) - Phóng đại kỹ thuật số 2x - Góc nhìn: 30 độ - Cảm biến hình ảnh: 02 cảm biến 4K ở đầu xa của đầu camera - Chip cảm biến CMOS, định dạng 4K 	01	Chiếc	

	<ul style="list-style-type: none"> - Đường kính ngoài: 10 mm - Chiều dài làm việc: 32 cm - Trọng lượng: 420g - Chiều dài cáp: 300 cm - Các phím đầu camera có thể tự do gán chương trình - Có thể hấp hơi nước và hấp diệt trùng nhiệt độ thấp 			
7	Hộp diệt trùng và bảo quản Camera kèm ống soi TIPCAM 3D cùng một cáp dẫn sáng. Hấp diệt trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước.	01	Chiếc	
8	<p>Nguồn sáng lạnh nội soi có chế độ ánh sáng cận hồng ngoại (NIR) POWER LED RUBINA</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguồn sáng sử dụng được cho hai chỉ định: ánh sáng trắng cho phẫu thuật thông thường và sử dụng cho các ứng dụng huỳnh quang dưới ánh sáng cận hồng ngoại - Sử dụng đèn LED công nghệ mới nhất cho hiệu năng cao, tái tạo màu sắc tự nhiên - Bao gồm 2 bóng đèn LED hiệu năng cao, cho ánh sáng trắng và ánh sáng cận hồng ngoại có thể hoạt động độc lập hoặc hoạt động cùng lúc - Các ứng dụng cận hồng ngoại bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Monochromatic + Overlay + Intensity Map - Thiết bị có thể điều khiển cường độ sáng tự động hoặc thủ công. - Tích hợp màn hình cảm ứng điều khiển tất cả các chức năng của nguồn sáng dễ dàng và trực quan - Việc lựa chọn ánh sáng trắng và ứng dụng cận hồng ngoại có thể điều khiển từ nút bấm của đầu camera kết nối với bộ xử lý hình ảnh, bộ xử lý hình ảnh Image1 S hoặc từ bàn đạp chân kết nối với nguồn sáng - Thiết bị chạy chế độ tự kiểm tra khi được khởi động và báo hiệu bằng âm thanh khi kiểm tra hoàn tất. - Nếu có lỗi phát sinh trong chế độ tự kiểm tra thì máy sẽ thông báo lỗi trên màn hình kèm âm thanh báo hiệu - Khi khởi động thiết bị luôn ở trạng thái chờ (Stand-by) và cường độ sáng của lần sử dụng gần nhất luôn được tự nhớ - Khi truy cập vào biểu tượng cài đặt, các thông số về thời gian sử dụng của thiết bị sẽ được hiển thị trong thông tin thiết bị; các lỗi và tín hiệu âm thanh được hiển thị - Tuổi thọ trung bình của bóng đèn LED: 30,000 giờ - Công suất chiếu sáng tương tự như nguồn sáng Xenon 300W - Điều chỉnh cường độ sáng bằng tay 20 bước - Nhiệt độ màu: 5700K - Chỉ số hiển thị màu (CRI): 65 - Tiêu chuẩn áp dụng: IEC 60601-1, IEC 60601-2-18, UL 60601-1, CSA M601.1, CE theo MDD 	01	Chiếc	
9	<p>Dây dẫn sáng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính 4.8mm – sử dụng với các ống soi có đường kính từ 6,5mm – 12mm - Chiều dài 250 cm - Chịu nhiệt tốt, có chốt khóa an toàn và có tính năng tăng 	01	Chiếc	



	cường khả năng dẫn sáng			
10	<p>Dây dẫn sáng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đường kính 4.8mm – sử dụng với các ống soi có đường kính từ 6,5mm – 12mm - Chiều dài 300 cm - Chịu nhiệt tốt và được tăng cường khả năng dẫn sáng 	01	Chiếc	
11	<p>Màn hình 4K-3D chuyên dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình tiêu chuẩn y tế với chất lượng hình ảnh tuyệt hảo, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng cao nhất - Công nghệ đèn nền LED tiên tiến giúp giảm điện năng tiêu thụ, kéo dài tuổi thọ màn hình, cho độ sáng hoàn hảo - Có 3 chế độ hiển thị tín hiệu hình ảnh: <ul style="list-style-type: none"> + 2D + Line-by-Line + Top/Bottom - Có 3 tùy chọn cân bằng màu sắc: <ul style="list-style-type: none"> + NDS + BT.709 + BT.2020 - Có thể xoay hình 180 độ theo chiều ngang - Có 3 tùy chọn tỉ lệ hiển thị (Scaling): <ul style="list-style-type: none"> + Fill + Aspect + 1:1 - Các nút bấm đặt ở chính giữa phần cầm màn hình, cho phép điều chỉnh và cài đặt các thông số hiển thị <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kích thước màn hình: 32" - Độ phân giải: 3840 x 2160 - Độ sáng: 700 cd/m² - Độ tương phản: 1000:1 - Góc nhìn: 178 độ - Cổng kết nối tín hiệu đầu vào: 1x DisplayPort, 1x 12G-SDI, 1x HDMI 2.0, 1x HDMI 1.4b, 2x DVI-D - Cổng kết nối tín hiệu đầu ra: 2x DVI-D, 1x 12G-SDI 	01	Chiếc	
12	<p>Máy bơm khí CO2 lưu lượng cao có sưởi ấm khí ENDOFLATOR 50, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 chiếc - Dây bơm khí dùng nhiều lần: 01 chiếc - Phin lọc khí dùng một lần, hộp 25 chiếc: 01 hộp - Bộ phụ kiện lắp đặt tiêu chuẩn: 01 bộ <p>Tính năng kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - ENDOFLATOR 50 là máy bơm khí được sử dụng trong các ứng dụng phẫu thuật nội soi ổ bụng, lồng ngực, đường tiêu hóa trên – dưới, đui khí khi thực hiện phẫu thuật tim hở và nội soi, phẫu thuật lấy mạch nội soi. - Điều khiển bằng màn hình cảm ứng, kích thước 7" - Màn hình hiển thị các thông số sau: <ul style="list-style-type: none"> + Chế độ bơm khí, + Áp lực bơm thực tế - cài đặt, + Lưu lượng bơm thực tế - cài đặt, + Lượng khí tiêu thụ - Kết hợp với bộ dây bơm khí tích hợp bộ phận làm ấm để 	01	Bộ	

	<p>làm ấm khí đến nhiệt độ cơ thể, phòng tránh hạ thân nhiệt.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự động điều chỉnh lưu lượng bơm tùy theo mức độ cản khí của dụng cụ - Chế độ bơm “PEDIATRIC” cho trẻ em giới hạn áp lực tối đa là 15 mmHg và lưu lượng bơm tối đa tới 15l/phút, kiểm soát điều chỉnh lưu lượng bơm chặt chẽ hơn - Hệ thống an toàn SECUVENT: theo dõi liên tục áp lực ổ bụng; giảm áp ngay khi có bất kỳ hiện tượng quá áp nào. - Báo động bằng tín hiệu âm thanh khi xảy ra quá áp và cảnh báo lỗi trên màn hình 303: High Pressure <p>Thiết bị tự động ghi nhớ thông số cài đặt của lần sử dụng gần nhất và hiển thị các thông số này khi khởi động lại máy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cổng KARL STORZ SCB để kết nối vào hệ thống tích hợp <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - 2 chế độ bơm: HIGH-FLOW và PEDIATRIC - Hệ thống đo đạc/điều khiển điện tử - Lưu lượng bơm: 0.1 – 50 lít / phút - Áp lực bơm: 1 – 30 mmHg 			
13	<p>Dao mổ điện cao tần kèm phụ kiện, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 chiếc - Bàn đạp chân: 01 chiếc - Điện cực trung tính, loại dùng một lần: 50 chiếc - Dây nối điện cực trung tính: 01 chiếc - Tay dao điện đơn cực: 01 chiếc - Dây nối tay dao điện đơn cực: 01 chiếc - Bộ điện cực gắn tay dao: 01 bộ <p>Tính năng kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công suất cho chức năng đơn cực tối đa: 400 W tại trở kháng 200 Ohm - Công suất cho chức năng lưỡng cực tối đa: 400W tại trở kháng 75 Ohm - Màn hình cảm ứng điện dung, kích thước 9“ - Thiết bị có khả năng nhận diện các dụng cụ được kết nối của Karl Storz và tự động lựa - chọn các thông số phù hợp để sử dụng - Có 2 cổng kết nối đơn cực và 2 cổng kết nối lưỡng cực (có thể mở rộng lên 3) - Hệ thống EASY liên tục giám sát sự thay đổi của trở kháng giữa bệnh nhân và dao mổ điện cao tần - Lưu trữ được tới 300 chương trình, cho phép cài đặt chương trình theo nhu cầu sử dụng - Thiết bị có 12 chế độ cắt đơn cực: Cut reduced 200W, Cut, Cut reduced 50W, Resection, Cut 300-400W, Cut blend, Intermittent 400W 1-2-3, Intermittent 300W 1-2-3 - Thiết bị có 7 chế độ đốt cầm máu đơn cực: Forciert Coag 1.8kVp, Contact Soft, Force Coag, Resection, Spray, Force mixed, Forced Coag with Cut - Thiết bị có 4 chế độ cắt lưỡng cực: Bip. Cutting, Bipolar Scissor, Bip. Resection, Bip. Vaporization - Thiết bị có 9 chế độ đốt cầm máu lưỡng cực: Robi, Standard plus, Standard, Bip. Resection, Bip. Vaporization, Standard AUTO, Bipolar Scissor, Micro, Forced - Thông báo lỗi với các thông tin chi tiết lên màn hình khi xảy 	01	Chiếc	



	<p>ra lỗi vận hành và lỗi hệ thống</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm mát dạng đối lưu, có quạt kiểm soát theo nhiệt độ - Kết nối với hệ thống điều khiển trung tâm của phòng mổ tích hợp OR1 - Tuân thủ các tiêu chuẩn IEC 60601-1, IEC 60601-1-2, IEC 60601-2-2 			
14	<p>Bộ ghi hình và lưu trữ dữ liệu AIDA, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 chiếc - Bộ phụ kiện tiêu chuẩn: 01 chiếc <p>Tính năng kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể điều khiển hoàn toàn từ vùng vô trùng qua nút điều khiển trên đầu camera hoặc từ màn hình cảm ứng - Ghi được hai nguồn hình ảnh song song hoặc độc lập - Ghi hình, video và phát lại với các định dạng 2D, 3D hoặc 4K - Có âm báo và hiển thị tín hiệu thực hiện chức năng dừng hình và ghi video - Có thể lưu trữ bằng bộ nhớ trong hoặc qua cổng USB 2.0 và 3.0, qua cáp nối mạng, FTP, DICOM hoặc HL7 (ORU/MDM) - Khả năng mã hóa mạng theo giao thức SMB3, DICOM hoặc sFTP - Tích hợp tính năng xem trước ảnh, video, danh sách kiểm tra (checklist) từ các nguồn dữ liệu khác nhau - Có phần mềm an ninh chống lại phần mềm độc hại và chỉ chạy các phần mềm đã được chứng nhận - Có khả năng kết nối không dây thông qua ăng ten Wi-Fi tích hợp <p>Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ vi xử lý Intel® Core™ i7-6700 - Bộ nhớ trong tối thiểu SSD (70GB) HDD (2TB) - Bộ nhớ RAM 16GB - Số cổng kết nối 2xDP, 3x RS232, Line I/O, DVI - Định dạng ảnh: BMP, JPG, JPNG - Định dạng video: MPEG-4, MPEG-2, MOV - Độ phân giải ảnh tĩnh 3840x2160p - Đáp ứng tiêu chuẩn IEC 60601-1-1, EN60601-1, EN60601-2 	01	Bộ	
15	<p>Xe đẩy chuyên dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có 01 ngăn kéo có khóa - Tích hợp 06 ổ cắm điện - Có 04 bánh xe kép phủ tĩnh điện - Bánh xe có khóa hãm 	01	Chiếc	
16	Kính 3D, dạng gọng	05	Chiếc	
17	Kính 3D, dạng kẹp	05	Chiếc	
B BDC Phẫu thuật nội soi ổ bụng				
1	Ống kính soi HOPKINS, hướng nhìn 30 độ, đường kính 10 mm, chiều dài làm việc 31 cm, có thể tiết trùng được ở nhiệt độ cao bằng hơi nước, sử dụng thấu kính hình gậy, thị kính có bọc sa-phia chống xước	01	Chiếc	
2	Van trocar đa chức năng cỡ 11mm, có thể mở bằng tay hoặc mở tự động	02	Chiếc	
3	Vỏ trocar, cỡ 11mm, chiều dài làm việc 10.5 cm, làm từ thép	01	Chiếc	

	không gỉ, đầu vát chéo, có van bơm khí			
4	Nòng trocar đầu sắc, cỡ 11 mm, chiều dài làm việc 10.5 cm, làm từ thép không gỉ	01	Chiếc	
5	Nòng trocar đầu tù, cỡ 11 mm, chiều dài làm việc 10.5 cm, làm từ thép không gỉ	01	Chiếc	
6	Van trocar đa chức năng cỡ 6 mm, có thể mở bằng tay hoặc mở tự động	02	Chiếc	
7	Vỏ trocar cỡ 6mm, chiều dài làm việc 10.5 cm, làm từ thép không gỉ, đầu vát chéo, có van bơm khí	02	Chiếc	
8	Nòng trocar đầu sắc, cỡ 6 mm, chiều dài làm việc 10.5 cm, làm từ thép không gỉ	01	Chiếc	
9	Nòng trocar đầu tù, cỡ 6 mm, chiều dài làm việc 10.5 cm, làm từ thép không gỉ	01	Chiếc	
10	Nắp cao su đầu trocar 11 mm	10	Chiếc	
11	Nắp cao su đầu trocar 6 mm	10	Chiếc	
12	Ống giảm, cho dụng cụ cỡ 5 mm khi dùng với trocar cỡ 11 mm	01	Chiếc	
13	Tay cầm Clickline, bằng nhựa, không khóa, có chân cắm đốt điện đơn cực	03	Chiếc	
14	Tay cầm Clickline, bằng nhựa, có khóa kiểu MANHES, có chân cắm đốt điện đơn cực	02	Chiếc	
15	Vỏ ngoài Clickline, bằng kim loại, có bọc cách điện, có đầu nối khóa Luer để tưới rửa vệ sinh. Cỡ 5 mm, dài 36 cm	05	Chiếc	
16	Hàm forceps kẹp Clickline MANHES, phần hàm dụng cụ dài 14 mm, hoạt động đơn, nhiều răng nhỏ, chiều rộng 4.8 mm, để kẹp gấp chính xác và không gây tổn thương. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm	01	Chiếc	
17	Hàm forceps kẹp và phẫu tích Clickline Kelly, phần hàm dụng cụ dài 22 mm, hoạt động kép. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm	01	Chiếc	
18	Hàm forceps kẹp Clickline, phần hàm dụng cụ dài 26 mm, hoạt động đơn, có mở lỗ, có răng cưa nhỏ mịn, không gây tổn thương. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm	01	Chiếc	
19	Hàm forceps kẹp Clickline, phần hàm dụng cụ dài 24 mm, hoạt động kép, có mở lỗ, không gây tổn thương. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm	01	Chiếc	
20	Lưỡi kéo cong Clickline, phần hàm dụng cụ dài 20 mm, hoạt động kép, lưỡi có răng cưa, dạng thìa. Cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm	01	Chiếc	
21	Tay cầm TAKE-APART, dạng xò ngón, có chân cắm đốt điện lưỡng cực	01	Chiếc	
22	Vỏ ngoài TAKE-APART, cho dụng cụ lưỡng cực, cỡ 5mm, chiều dài 33 cm	01	Chiếc	
23	Vỏ trong TAKE-APART, cho dụng cụ lưỡng cực, cỡ 5mm, chiều dài 33 cm	01	Chiếc	
24	Hàm kẹp lưỡng cực TAKE-APART, hàm bản rộng 3 mm, cỡ 5 mm, chiều dài 33 cm	01	Chiếc	
25	Điện cực phẫu tích và cầm máu, đầu hình chữ L, vỏ bọc cách điện, có chân cắm đốt điện đơn cực. Cỡ 5 mm, chiều dài 36	01	Chiếc	



	cm			
26	Dụng cụ thăm dò tổ chức, có vạch chia cm, cỡ 5 mm, chiều dài 36 cm	01	Chiếc	
27	Ống tưới hút, bề mặt chống lóa, có lỗ bên hông, van khóa điều khiển bằng một tay, cỡ 5 mm, dài 36 cm	01	Chiếc	
28	Bộ dây nước, bằng silicone, tiệt trùng được	01	Chiếc	
29	Kìm kẹp kim RASSWEILER, hàm thẳng, tay cầm thẳng trục có lỗ xo ngón và khóa hãm, dùng với chỉ cỡ 2/0 đến 4/0, kim cỡ SH và RB (của Ethicon). Cỡ 5 mm, chiều dài 33 cm	01	Chiếc	
30	Kìm kẹp kim RASSWEILER, hàm cong trái, mảnh, tay cầm thẳng trục có lỗ xo ngón và khóa hãm, dùng với chỉ cỡ 3/0, kim cỡ LH và RB-1 (của Ethicon). Cỡ 5 mm, chiều dài 33 cm	01	Chiếc	
31	Tay cầm kim kẹp clip, bằng kim loại, có khóa giữ clip	01	Chiếc	
32	Vỏ ngoài kim kẹp clip, bằng kim loại, cỡ 10 mm, chiều dài 36 cm	01	Chiếc	
33	Hàm kẹp clip, dùng cho Clip cầm máu Titan Weck cỡ trung bình lớn (30460AL), cỡ 10 mm, chiều dài 36 cm	01	Chiếc	
34	Clip cầm máu Titan cỡ trung bình lớn. 10 chiếc/thanh, 16 thanh/hộp	160,0	Chiếc	
35	Kìm kẹp clip cầm máu Vasoclip cỡ L, đường kính vỏ 5/5.5 mm, tiệt trùng được ở nhiệt độ cao.	01	Chiếc	
36	Clip cầm máu Vasoclip cỡ L: - Làm từ nhựa polymer không bị hấp thu - Không trượt gãy, biến dạng, ít gây tổn thương - Dùng cho mạch máu cỡ 5 - 13 mm - Đóng gói 14 thanh, mỗi thanh 6 chiếc	84,0	Chiếc	
37	Dây cao tần đơn cực, chân cắm 4 mm, chiều dài 3 m	01	Chiếc	
38	Dây cao tần lưỡng cực, chân cắm đôi cỡ 4 mm, chiều dài 3 m	01	Chiếc	
39	Dầu tra dụng cụ, 50 ml, không chứa silicone	01	Lọ	
40	Mỡ bôi trơn, dùng cho các van khóa	01	Chiếc	
41	Kem vệ sinh, 5 g, dùng cho bề mặt kính ở đầu ống soi và đầu dây dẫn sáng	01	Tuýp	
42	Bàn chải vệ sinh dụng cụ, dùng để cọ rửa hàm của dụng cụ	05	Chiếc	
43	Hộp ngâm khử khuẩn dụng cụ, kích thước: 740 x 220 x 132 mm. Bao gồm: Hộp đựng, Khay đục lỗ, và Nắp đậy	02	Chiếc	
44	Hộp tiệt trùng và bảo quản ống soi, dùng cho 01 ống soi cứng, có gá để nắp adaptor dẫn sáng, đệm giữ ống soi bằng silicone, có nắp đậy. Kích thước: 430 x 65 x 52 mm	01	Chiếc	
45	Hộp tiệt trùng và bảo quản dụng cụ, có đục lỗ, nắp trong suốt, có thảm silicone, kích thước: 515 x 237 x 65 mm	01	Chiếc	